

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện cải cách hành chính năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2030.

Để tiếp tục triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) tại địa phương, UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm đạt được các nhóm mục tiêu theo Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Tỉnh ủy khóa XIV về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã đề ra. Duy trì, giữ vững tỷ lệ đạt được đối với các nhóm mục tiêu đã đạt được theo Nghị quyết đề ra; đồng thời rà soát, khắc phục khó khăn, tăng tốc triển khai các giải pháp để hoàn thành các các mục tiêu đạt tỷ lệ thấp, không bền vững nhằm đạt hiệu quả tích cực nhất.

Khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC để cải thiện Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR Index) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Sóc Trăng năm 2025.

**2. Yêu cầu**

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công và nhiệm vụ của ngành, địa phương.

Tập trung giải quyết tốt vấn đề CCHC theo chức năng nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực được giao, nhất là đối với tiêu chí thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh giao, các tiêu chí nhiều năm liên tiếp không cải thiện hoặc cải thiện không đáng kể. Kế hoạch phải ấn định thời gian hoàn thành, kết quả khắc phục bằng sản phẩm cụ thể, rõ ràng, tránh chỉ đạo giải pháp chung chung, không theo dõi tiến độ cải thiện.

Khuyến khích sáng tạo, đề xuất ý tưởng mới và giải quyết nhanh chóng các khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả CCHC theo hướng "*Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm*".

Bổ trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch.

**II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CCHC NĂM 2025**

(Theo phụ lục đính kèm)

### III. KINH PHÍ

Thực hiện theo Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước; Thông tư số 33/2022/TT-BTC ngày 09/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2019/TT-BTC ngày 10/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác CCHC nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Giao Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương; đồng thời Sở Nội vụ có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, các cơ quan trung ương đóng tại địa phương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

Căn cứ kế hoạch này tiến hành xây dựng kế hoạch CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ CCHC, bố trí đủ nhân lực và điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

Báo cáo định kỳ quý, 6 tháng và năm về kết quả thực hiện công tác CCHC về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Bộ Nội vụ.

Thời hạn báo cáo chậm nhất vào ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo, đồng thời nhập dữ liệu tại: <https://ktxh.soctrang.gov.vn>, thời điểm chốt số liệu như sau:

- Báo cáo Quý I: Từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/3/2025;
- Báo cáo 6 tháng: Từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025;
- Báo cáo Quý III: Từ ngày 15/6/2025 đến ngày 14/9/2025;
- Báo cáo năm: Từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/12/2025.

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền, được phân công, được giao nhiệm vụ. Trường hợp không đạt mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra vì nguyên nhân khách quan thì phải báo cáo giải trình, làm rõ.

**2. Đối với các cơ quan được giao chủ trì theo dõi, tham mưu các lĩnh vực CCHC (Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư)**

Rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch triển khai Chương trình tổng thể CCHC<sup>1</sup>, triển khai Nghị quyết 10-NQ/TU và các Đề án CCHC đã đề ra để chủ động triển khai các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, các điểm nghẽn để tổ

<sup>1</sup> Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021-2030

chức triển khai hoàn thành mục tiêu đề ra.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ hàng quý, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh đối với các đơn vị thực hiện không nghiêm túc, trì trệ làm ảnh hưởng đến kết quả CCHC chung của tỉnh.

Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công chủ trì theo Kế hoạch CCHC năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2030 về Sở Nội vụ theo định kỳ và đột xuất, trong đó đánh giá tỷ lệ đạt được so với kế hoạch đề ra để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

### 3. Giao Sở Nội vụ

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; đề xuất UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Thống kê, báo cáo các chỉ tiêu còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ để thông báo cho các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục và báo cáo UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo CCHC để kịp thời tháo gỡ. Chủ động làm việc với các sở chuyên ngành, cần thiết làm việc theo từng chuyên đề, lĩnh vực để trao đổi các nội dung chưa đạt theo yêu cầu của bộ chỉ số để bàn giải pháp kịp thời khắc phục, xử lý. Chuẩn bị tốt các nội dung và chủ động tham mưu tổ chức họp giao ban Ban Chỉ đạo CCHC định kỳ để đánh giá kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC.

Phối hợp các cơ quan liên quan làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan đối với các nhiệm vụ không hoàn thành hoặc hoàn thành không đạt mục tiêu đề ra của các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ. Ghi nhận, đánh giá và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê bình đối với kết quả lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu chậm trễ trong công tác CCHC, làm cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý hàng năm.

Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có).

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Lâu**



**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CCHC NĂM 2025**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 23 /12/2024 của UBND tỉnh Sóc Trăng)*

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>Cải cách thể chế</b>	1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch Kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2025, Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025		Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan	
	1.1. Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch của UBND tỉnh			Quý I/2025
	1.2. Báo cáo kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện			Quý IV/2025
	2. Rà soát các quy định Nghị định, Thông tư có liên quan đến lĩnh vực quản lý ngành, đơn vị có quy định thẩm quyền của HĐND ban hành Nghị quyết hoặc UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật để triển khai thực hiện, tiến hành lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL của tỉnh.</li> <li>- Nghị quyết, Quyết định</li> </ul>	- Các sở, ban ngành và các cơ quan có liên quan	Sở Tư pháp	Thường xuyên



14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP)				
3. Chủ động triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thuộc thẩm quyền và chức năng được pháp luật quy định. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc thì đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có biện pháp giải quyết	Báo cáo kết quả thực hiện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Tư pháp Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
4. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2025				
4.1. Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/2025
4.2. Báo cáo kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện			Quý IV/2025
5. Đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh được ban hành trong năm 2025 hợp hiến, hợp pháp,	Các văn bản QPPL được ban hành	Các cơ quan liên quan	Sở Tư pháp	Trong năm 2025

	thống nhất và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.				
<b>Cải cách TTHC</b>	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025				
	1.1 Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 01/2025
	1.2 Báo cáo kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện			Định kỳ hàng quý và năm 2025
	2. Thực hiện công tác rà soát, đánh giá TTHC năm 2025				
2.1. Ban hành Kế hoạch	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 01/2025	
2.2. Thực hiện rà soát, kiến nghị các cấp có thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các TTHC	- Báo cáo của UBND tỉnh - Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC hoặc văn bản kiến nghị của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Trong quý III/2025	



3. Thực hiện công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ				
3.1. Rà soát, trình công bố TTHC nội bộ theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương	Quyết định công bố TTHC nội bộ của Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Theo Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 30/10/2022 của UBND tỉnh và văn bản hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ
3.2. Tổ chức rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC và triển khai thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định	Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa và thực thi phương án đơn giản TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	
	Báo cáo kết quả thực hiện của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2025 hoặc theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ
4. Công bố, công khai TTHC mới ban hành, TTHC được sửa đổi, bổ sung, TTHC thay thế, bãi bỏ theo quyết định của bộ, ngành Trung ương				
4.1. Công bố TTHC theo quyết định của bộ, ngành Trung ương	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh và cơ quan có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên

4.2. Cập nhật, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của các cấp trên địa bàn tỉnh				
4.2.1. Cập nhật, công khai TTHC theo các Quyết định công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Công văn của Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành tỉnh và cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên
4.2.2. Đồng bộ dữ liệu TTHC từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành tỉnh và cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên
4.2.3. Cập nhật, hoàn thiện (theo phân quyền trên Hệ thống) dữ liệu TTHC đã được đồng bộ từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo các Quyết định công bố	Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ngành tỉnh và cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
4.2.4. Rà soát, kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và thông tin, dữ liệu TTHC đang cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đảm bảo đúng quy định theo các Quyết định công bố; kiến nghị đối với các khó khăn, bất cập	Văn bản báo cáo hoặc văn bản đề nghị	Các sở, ngành tỉnh và cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên





5. Cập nhật, công khai thông tin hồ sơ, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh				
5.1. Cập nhật, công khai thông tin hồ sơ, tiến độ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ngành tỉnh và cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
5.2. Rà soát, kiểm tra, đối chiếu số liệu hồ sơ, tiến độ giải quyết; kiến nghị đối với các khó khăn, bất cập	Văn bản báo cáo hoặc văn bản đề nghị	Các sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện (kể cả cấp xã)	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
6. Đề xuất, tham mưu đôn đốc, chấn chỉnh trong công tác rà soát, đồng bộ dữ liệu TTHC, cập nhật, công khai tiến độ, kết quả giải quyết TTHC	Văn bản của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Hàng quý
7. Triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VneID	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	- Công an tỉnh; - Sở Thông tin và Truyền thông	Theo Công văn số 3553/UBND-NC ngày 31/10/2024 của Chủ tịch
8. Triển khai thực hiện Sổ sức khỏe điện tử trên VneID		Sở Y tế		



					UBND tỉnh Sóc Trăng
<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động; phân cấp của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Văn bản báo cáo kết quả thực hiện	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Trong năm 2025
	2. Rà soát sắp xếp, tổ chức, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên
	3. Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công, giáo dục	Quyết định phê duyệt Kế hoạch/Báo cáo kết quả thực hiện trong năm	- Sở Y tế; - Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
	4. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương và của tỉnh	- Văn bản của UBND tỉnh - Báo cáo của Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên
<b>Cải cách công vụ</b>	1. Thực hiện tuyển dụng công chức theo tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức trong Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.	Văn bản của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
	2. Tổ chức xét nâng ngạch cho công chức có thành tích trong hoạt động công vụ; thi nâng ngạch công chức theo quy định.	Văn bản của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025



3. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định				
3.1. Tiếp tục rà soát, phê duyệt, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu cơ cấu công chức của cơ quan hành chính, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định (nếu có phát sinh)	Quyết định	Sở Nội vụ	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh, trực thuộc các sở ban ngành và UBND cấp huyện	Thường xuyên
3.2. Xác định và nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện trở lên đạt chuẩn theo quy định	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 10/2025
3.3. Xác định và nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	UBND cấp huyện	Tháng 10/2025
4. Tiếp tục thực hiện rà soát, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
5. Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo đúng quy trình, tiêu chuẩn và cơ cấu số lượng theo quy định	Quyết định	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Thường xuyên

	6. Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2025 của tỉnh	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
	7. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Báo cáo kết quả	Sở, ban ngành, UBND các cấp	Sở Nội vụ	Tháng 12/2025
<b>Cải cách tài chính công</b>	1. Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã, các đơn vị sự nghiệp công lập	Thường xuyên
	2. Tiếp tục phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.	Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Trong năm 2025
	3. Thực hiện báo cáo định kỳ và công khai số liệu giải ngân vốn đầu tư công Công thông tin điện tử của tỉnh theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
	4. Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách của tỉnh	Báo cáo	Sở Tài chính	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025



<b>Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số</b>	1. Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) đối với cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, lần lượt theo tỷ lệ tối thiểu: - Cấp tỉnh: đạt 90% - Cấp huyện: đạt 80% - Cấp xã: đạt 60%	Báo cáo kết quả định kỳ hàng quý	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các Sở, ban ngành và UBND cấp huyện	Hàng quý
	2. Đảm bảo, duy trì hoạt động, vận hành ổn định hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng thực hiện chức năng số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh				
	2.1. Hoàn thiện cấu hình trong Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo danh mục số hóa đã được phê duyệt				
	2.1.1. Đối với danh mục số hóa đã được phê duyệt từ năm 2024 trở về trước	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I/2025
	2.1.2. Đối với danh mục số hóa được phê duyệt từ năm 2025 trở về sau	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Tối đa 05 ngày làm việc (kể từ khi UBND tỉnh



					<i>công bố Quyết định ban hành danh mục thành phần hồ sơ số hóa)</i>
2.2. Hướng dẫn quy trình số hóa cho công chức, viên chức tiếp nhận, giải quyết TTHC (nếu cần thiết)	Hội nghị	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2025	
2.3. Tổ chức thực hiện quy trình số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa và khai thác tài liệu điện tử đúng quy định	- Phát sinh hồ sơ số hóa - Kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý được khai thác, tái sử dụng	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
3. Tiếp tục đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (nhất là cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính đất đai cho doanh nghiệp)	Báo cáo kết quả	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, doanh nghiệp có liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	
3.1. Rà soát, đánh giá, đề xuất cấu trúc lại quy trình, xác định mức độ cung cấp dịch vụ công toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Công	Báo cáo kết quả	Các cơ quan, đơn vị được nêu tại Phụ lục III, Công	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I	



dịch vụ công Quốc gia đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp đảm bảo phù hợp với danh mục TTHC đủ điều kiện cung cấp toàn trình do Chủ tịch UBND tỉnh công bố		văn số 3342/UBND -TTHC ngày 15/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh		
3.2. Hoàn thiện cấu hình thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo thuận lợi, chặt chẽ, đúng quy định	Hệ thống, cấu hình	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
3.3. Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến	Tăng hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, có liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3.4. Tích hợp và cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính cho doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia	Đảm bảo sẵn sàng cung cấp dịch vụ và phát sinh hồ sơ thanh toán trực tuyến	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Thuế	Trong quý 1/2025
4. Tiếp tục thực hiện Phương án tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ TTHC phục vụ nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Phương án	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Trong năm 2025

	5. Hoàn thiện và triển khai lưu trữ hồ sơ điện tử và hồ sơ TTHC điện tử trên "istorage.soctrang.gov.vn	Báo cáo kết quả	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	Trong năm 2025
	6. Kiểm tra việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001	Báo cáo kết quả triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tham gia hệ thống ISO theo quy định	Trong năm 2025
	7. Đăng ký và triển khai thí điểm các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06	Báo cáo kết quả triển khai	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh; Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>	1. Tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2025
	2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả (lồng ghép với kết quả CCHC)	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	- Tháng 02/2025 - Tháng 12/2025
	3. Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 17/01/2024 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về về việc chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh				



3.1. Tính chủ động, tích cực của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành xử lý công việc theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 25/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3.2. Phát huy hiệu quả việc công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, đường dây nóng, hệ thống thông tin phản ánh hiện trường để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp	Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ; Thanh tra tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3.3. Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp (2 lần/năm)	Hội nghị	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
3.4. Kiểm tra công vụ	Báo cáo kết quả	Đoàn kiểm tra công vụ		Thường xuyên
3.5. Thanh tra hoạt động công vụ	Báo cáo kết quả	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
3.6. Tổ chức đánh giá cán bộ công chức trong thực hiện sử dụng các dịch vụ công trực tuyến				Năm 2025
3.6.1. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện	Kế hoạch, Báo cáo	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan khác có liên quan	



3.6.2. Hiệu chỉnh, nâng cấp, tối ưu trải nghiệm người dùng theo hướng thuận lợi, đơn giản, thân thiện	Văn bản báo cáo	Sở Nội vụ, các sở ngành, UBND cấp huyện đề xuất qua kết quả đánh giá trải nghiệm	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh thẩm định, chủ trì hoặc hướng dẫn thực hiện theo phân cấp	
3.7. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xem kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng	Văn bản hướng dẫn	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh	Quý I/2025
4. Sơ kết thực hiện các Đề án giai đoạn 2021 - 2025				
4.1. Đề án Phát triển nguồn nhân lực <sup>2</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
4.2. Đề án Tuyên truyền CCHC <sup>3</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025

<sup>2</sup>Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 22/11/2021

<sup>3</sup>Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 30/6/2022



4.3. Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC <sup>4</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
4.4. Đề án Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh <sup>5</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
4.5. Đề án Nâng cao tỉ lệ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước <sup>6</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
4.6. Đề án cải thiện Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và các cơ quan thuộc tỉnh Sóc Trăng <sup>7</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
4.7. Đề án Chuyển đổi số tỉnh Sóc Trăng <sup>8</sup>	Báo cáo kết quả	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2025
5. Hoạt động kiểm tra				

<sup>4</sup>Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 30/12/2022

<sup>5</sup>Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 08/8/2022

<sup>6</sup>Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 22/8/2022

<sup>7</sup>Quyết định số 2437/QĐ-UBND ngày 16/9/2022

<sup>8</sup>Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 06/10/2022